

Mẫu CT01 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2023/TT-BCA  
ngày 17/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**TỜ KHAI THAY ĐỔI THÔNG TIN CƯ TRÚ**

Kính gửi<sup>(1)</sup>:.....Công an xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

1. Họ, chữ đệm và tên: Lê Thanh Hồng

2. Ngày, tháng, năm sinh:.....01../..01...../ ..1963..... 3. Giới tính: Nam

4. Số định danh cá nhân:

0	8	2	0	6	3	0	0	2	9	0	2
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

5. Số điện thoại liên hệ: 0353668326.....6. Email: lethanhhong8326@gmail.com

7. Họ, chữ đệm và tên chủ hộ:.....Võ Thị Tuyết.... 8. Mối quan hệ với chủ hộ:...Chồng

9. Số định danh cá nhân của chủ hộ:

0	8	2	1	6	2	0	0	3	6	4	1
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

10. Nội dung đề nghị<sup>(2)</sup>: Đăng ký thường trú tại 41C Ấp Mỹ Thạnh, Xã Mỹ Phong, Thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang

11. Những thành viên trong hộ gia đình cùng thay đổi:

TT	Họ, chữ đệm và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số định danh cá nhân	Mối quan hệ với chủ hộ

Mỹ Tho, ngày 23 tháng 11  
năm 2024

**Ý KIẾN CỦA CHỦ HỘ<sup>(3)</sup>**



Võ Thị Tuyết

Mỹ Tho, ngày 23 tháng 11  
năm 2024

**Ý KIẾN CỦA CHỦ SỞ HỮU  
CHỖ Ở HỢP PHÁP<sup>(4)</sup>**



Võ Thị Tuyết

(7) Họ và tên: .....

(7) Số định danh cá nhân:.....

....., ngày.....tháng...năm...

**Ý KIẾN CỦA CHA, MẸ  
HOẶC NGƯỜI GIÁM HỘ<sup>(5)</sup>**

(7) Họ và tên: .....

(7) Số định danh cá nhân:.....

Mỹ Tho, ngày 23 tháng  
11 năm 2024

**NGƯỜI KÊ KHAI<sup>(6)</sup>**



Lê Thanh Hồng

**Chú thích:**

(1) Cơ quan đăng ký cư trú.

(2) Ghi rõ ràng, cụ thể nội dung đề nghị. Ví dụ: đăng ký thường trú; đăng ký tạm trú; tách hộ; xác nhận thông tin về cư trú...

(3) Áp dụng đối với các trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 5, khoản 6 Điều 20; khoản 1 Điều 25; điểm a khoản 1 Điều 26 Luật Cư trú. Việc lấy ý kiến của chủ hộ được thực hiện theo các phương thức sau:

a) Chủ hộ ghi rõ nội dung đồng ý và ký, ghi rõ họ tên vào Tờ khai.

b) Chủ hộ xác nhận nội dung đồng ý thông qua ứng dụng VNeID hoặc các dịch vụ công trực tuyến khác.

c) Chủ hộ có văn bản riêng ghi rõ nội dung đồng ý (văn bản này không phải công chứng, chứng thực).

(4) Áp dụng đối với các trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 20; khoản 1 Điều 25 Luật Cư trú; điểm a khoản 1 Điều 26 Luật Cư trú. Việc lấy ý kiến của chủ sở hữu chỗ ở hợp pháp được thực hiện theo các phương thức sau:

a) Chủ sở hữu chỗ ở hợp pháp ghi rõ nội dung đồng ý và ký, ghi rõ họ tên vào Tờ khai.

b) Chủ sở hữu chỗ ở hợp pháp xác nhận nội dung đồng ý thông qua ứng dụng VNeID hoặc các dịch vụ công trực tuyến khác.

c) Chủ sở hữu chỗ ở hợp pháp có văn bản riêng ghi rõ nội dung đồng ý (văn bản này không phải công chứng, chứng thực).

Ghi chú: Trường hợp chủ sở hữu hợp chỗ ở hợp pháp gồm nhiều cá nhân, tổ chức thì phải có ý kiến đồng ý của tất cả các đồng sở hữu **trừ trường hợp đã có thỏa thuận về việc cử đại diện có ý kiến đồng ý**; Trường hợp chủ sở hữu chỗ ở hợp pháp xác nhận nội dung đồng ý thông qua ứng dụng VNeID thì công dân phải kê khai thông tin về họ, chữ đệm, tên và số ĐDCN của chủ sở hữu chỗ ở hợp pháp.

(5) Áp dụng đối với trường hợp người chưa thành niên, người hạn chế hành vi dân sự, người không đủ năng lực hành vi dân sự có thay đổi thông tin về cư trú. Việc lấy ý kiến của cha, mẹ hoặc người giám hộ được thực hiện theo các phương thức sau:

a) Cha, mẹ hoặc người giám hộ ghi rõ nội dung đồng ý và ký, ghi rõ họ tên vào Tờ khai.

b) Cha, mẹ hoặc người giám hộ xác nhận nội dung đồng ý thông qua ứng dụng VNeID hoặc các dịch vụ công trực tuyến khác.

c) Cha, mẹ hoặc người giám hộ có văn bản riêng ghi rõ nội dung đồng ý (văn bản này không phải công chứng, chứng thực).

(6) Trường hợp nộp trực tiếp người kê khai ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên vào Tờ khai. Trường hợp nộp qua công dịch vụ công hoặc ứng dụng VNeID thì người kê khai không phải ký vào mục này.

(7) Chỉ kê khai thông tin khi công dân đề nghị xác nhận nội dung đồng ý thông qua ứng dụng VNeID.